

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 30 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Tân

Ông Bùi Văn Tiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Tô Anh D, sinh ngày 20-3-1987 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Thanh B và bà Lê Thị Hồng T; bị cáo có vợ là Trần Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt

-Người làm chứng:

Nguyễn Khánh D; vắng mặt

Lưu Thành T; vắng mặt

Hà Thanh L; vắng mặt

Đoàn Hữu C; vắng mặt

Mai Công T; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị hại Nguyễn Quang D có thuê nhà trọ gần nhà bị cáo Tô Anh D. Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09-8-2018, khi Nguyễn Quang D đi làm về đến đầu ngõ, gặp Tô Anh D đi xe ngang qua, Nguyễn Quang D liền quay sang nói với Mai Công T là người đi cùng Quang D là “thằng này hay trộm cắp nước nhà mình”. Bị cáo nghe thấy thế liền quay lại, hai bên lời qua tiếng lại và xảy ra xô xát, được mọi người xung quanh ngăn cản nên bị cáo bỏ đi.

Ngay lúc đó, do còn bức tức trong người nên bị cáo liền đi bộ lên quán cắt tóc của mình tại tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng lấy một thanh sắt hình hộp vuông dài 80,2cm, các cạnh có kích thước 1,5cm, bên trong rỗng, mục đích quay lại đánh anh D.

Bị cáo trên đường đi bộ về nhà liền gặp Lưu Thành T, Nguyễn Khánh D và Hà Thanh L đang đi xe máy nên nhờ Lưu Thành T chở về nhà. Khi đến gần khu ngõ vào nhà của bị cáo, bị cáo thấy anh Quang D đứng ở ngoài đường cách đầu ngõ khoảng 20m cùng một số người khác, bị cáo bảo T dừng xe. Bị cáo xuống xe, lao đến, tay phải cầm thanh sắt vụt 01 cái vào vùng lưng bên trái anh Nguyễn Quang D theo hướng từ trên xuống dưới. Anh D giơ tay trái lên đỡ trúng vào tay và quay người lại. Bị cáo vụt tiếp 09 nhát nữa trúng vào bắp tay trái, vùng lưng, sườn trái và một nhát trúng vào đỉnh đầu anh Nguyễn Quang D.

Ngày 27-8-2018, Nguyễn Quang D có đơn trình báo về việc bị Tô Anh D gây thương tích và đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ vật chứng của vụ án là 01 thanh sắt hình hộp vuông dài 80,2cm, kích thước cạnh 1,5cm do bị cáo giao nộp.

Kết luận giám định pháp y số 467/2018/TgT ngày 19-9-2018 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị chấn thương vùng đầu, sườn ngực trái gây rách dập da đầu, xây xước dập da vùng mạn sườn trái, không gây tổn thương sọ não, xương khớp, nội tạng, Đã được điều trị tạm thời ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương rách dập nhỏ da đầu là 02%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của 02 vết xây xước dập da mạn sườn trái có để lại sẹo là 1%; Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 03%; Các

thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền là 24.126.000 đồng bao gồm tiền chi phí chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Đôn Lương: 1.400.000 đồng; tiền khám bệnh tại phòng khám Ngô Gia Tự, thành phố Hải Phòng: 1.800.000 đồng; tiền khám chữa bệnh tại bệnh viện Việt Tiệp thành phố Hải Phòng: 5.926.000 đồng, tiền hao tổn sức khỏe: 5.000.000 đồng; tiền mất do không lao động được trong thời gian 1 tháng: 10.000.000 đồng. Bị hại chưa nhận được bất cứ số tiền nào của bị cáo nên tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường với tổng số tiền như yêu cầu nói trên tại cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa, bị cáo khai khi bị cáo đi xe qua nhà anh D, lúc này anh D đang đứng ngoài cổng ngõ liền gọi: Ê thằng ăn cắp nước, nghe thấy thế bị cáo bức xúc và có chửi anh D, sau đó hai bên xảy ra xô xát. Do bức tức trong người, bị cáo đã đi lên quán cắt tóc của mình lấy thanh sắt lại sắt hộp và đánh anh D khoảng 10 cái vào vùng lưng, bắp tay và đầu của anh D. Bị cáo mong muốn bị hại bỏ qua lỗi lầm của mình, còn về phần dân sự bị cáo mong muốn được bồi thường cho bị hại nhưng bị hại không đồng ý gặp bị cáo nên bị cáo chưa thể bồi thường cho bị hại, bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Hải với mục đích để bồi thường, đối với số tiền còn lại bị cáo sẽ bồi thường khi kết thúc phiên tòa.

Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Quang D không có ý kiến gì về lời khai của bị cáo, và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đề nghị bị cáo bồi thường như mức yêu cầu tại cơ quan điều tra với tổng số tiền yêu cầu là 24.126.000 đồng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại gì về: Kết luận giám định của Trung tâm giám định pháp y Công an thành phố Hải Phòng; cũng như các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Từ những hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-CH ngày 16-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Tô Anh D về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích. Đồng thời phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 65; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách

nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 24.126.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện Kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật nên tại phiên tòa đã xin lỗi người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về chứng cứ:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Do có sự việc thường xuyên bị mất trộm nước tại nơi ở trọ nên vào khoảng 21 giờ ngày 09-8-2018, khi anh Nguyễn Quang D đi làm về qua ngõ có gặp bị cáo Tô Anh D, lúc này anh Quang D có nói với anh Mai Công T là người ở cùng nhà trọ là “thằng này hay trộm cắp nước nhà mình,” nghe thấy thế bị cáo cho rằng anh D gọi bị cáo là thằng ăn cắp nước nên bị cáo liền quay lại, hai bên lời qua tiếng lại và xảy ra xô xát. Khi được mọi người can ngăn, bị cáo đã bỏ đi, khoảng 10 phút sau quay lại, bị cáo đã dùng 01 thanh sắt, loại sắt hộp có chiều dài 80,2cm, chiều rộng cạnh 1,5cm, bên trong rỗng. Tay phải bị cáo cầm thanh sắt vụt vào người anh Quang D 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào phía sau bên trái của bị hại. Bị hại quay lại và giơ tay trái lên đỡ, bị cáo tiếp tục vụt liên tiếp 09 nhát vào gây thương tích tại vùng tay trái, vùng lưng và một nhát trúng vào vùng đầu của bị hại.

[5] Kết luận giám định số 467/2018/TgT ngày 19-9-2018 của Trung tâm

giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương rách dập nhỏ da đầu là 02%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của 02 vết xây xước dập da mạn sườn trái có để lại sẹo là 1%; Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 03%; Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.

[6] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm vào khách thể là sức khỏe của công dân và trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Khi xảy ra mâu thuẫn giữa hai bên, bị cáo không lựa chọn giải pháp phù hợp với quy định của pháp luật mà lại dùng thanh sắt thực hiện hành vi gây thương tích cho anh D với thương tích là 3%. Tại phiên tòa, bị hại vẫn yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

[7] Vì vậy, đủ cơ sở để kết luận: Tô Anh D phạm tội Cố ý gây thương tích, với tình tiết định khung: Dùng hung khí nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[8] Như vậy Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo chủ động bồi thường một phần thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[11] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và của địa phương. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo mà để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự:

[12] Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận về phần bồi thường dân sự giữa bị cáo và bị hại.

[13] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh sắt dạng hộp có chiều dài 80,2cm, chiều rộng 1,5cm là vật chứng của vụ án hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự vì vậy cần

tịch thu, tiêu hủy. Tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải để đảm bảo thi hành án.

Đánh giá về những vấn đề khác:

[14] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 65, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tô Anh D 8 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Quang D với số tiền 24.126.000 đồng (hai mươi tư triệu một trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường nói trên, nếu bị cáo không thực hiện việc bồi thường thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu một khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh sắt loại sắt hộp có chiều dài 80,2cm, chiều rộng 1,5 cm hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16-11-2018. Tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên lai thu tiền số 001372 ngày 19-11-2018 để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.206.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại giam CA TP Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện Cát Hải;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn Cát Hải, h. Cát Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh